

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 06/02/2023
(V/v Tranh chấp ly hôn)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lil và ông Nguyễn Văn Tịnh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 577/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị B, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp Cái K, xã An Ph, huyện Đông Hai, Bạc Liêu

2/. *Bị đơn:* Anh Cao Thanh V, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp Long Ph, xã An Ph, huyện Đ H, Bạc Liêu.

(Chị B có đơn xin xét xử vắng mặt, anh V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 31/8/2022, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Cao Thanh V chung sống với nhau vào năm 2008, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Phúc vào năm 2008.

Nguyên nhân ly hôn: Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã do bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống không còn hạnh phúc, anh V có người phụ nữ khác bên ngoài không còn quan tâm chăm sóc vợ con. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 4/2022 cho đến nay không tìm được biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay chị xác định vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Cao Thanh V.

Về con chung: Chị B xác định anh chị có 02 người con chung tên Cao Thanh Đô, sinh ngày 26/01/2012 và Cao Ngọc Ngân, sinh ngày 15/8/2016. Hiện nay các con đang sống với anh V. Khi ly hôn chị B đồng ý giao con chung cho anh V nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị B xác định anh chị tự thỏa thuận với nhau nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị B xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét.

Đối với anh Cao Thanh V: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh V vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án, và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh V theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy

định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Cao Thanh V chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Chị B và anh V kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh chị đã sống ly thân một thời gian dài không tìm được biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng, nay chị B xác định không thể tiếp tục chung sống với anh V nên yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị B được ly hôn với anh V là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị B xác định anh chị có 02 người con chung tên Cao Thanh D, sinh ngày 26/01/2012 và Cao Ngọc Ng, sinh ngày 15/8/2016. Hiện nay các con đang sống với anh V. Khi ly hôn chị B đồng ý giao 02 người con chung cho anh V nuôi dưỡng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giao con cho anh V nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị B xác định không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình chị B phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị B có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Cao Thanh V. Anh V có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị B có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Anh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chị B và anh V chung sống với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã An Phúc, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị B và anh V xảy ra mâu thuẫn khiến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Tòa án có triệu tập anh V tham gia hòa giải nhưng anh V vắng mặt, chứng tỏ anh V không muốn hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Chị B xác định vợ chồng không thể tiếp tục chung sống nhau. Như vậy mâu thuẫn hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị B đối với anh V là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị B xác định anh chị có 02 người con chung tên Cao Thanh D, sinh ngày 26/01/2012 và Cao Ngọc Ng, sinh ngày 15/8/2016. Hiện nay các con đang sống với anh V. Khi ly hôn chị B đồng ý giao 02 người con chung cho anh V nuôi dưỡng. Cháu D có nguyện vọng được sống với anh V, để tránh làm sáo trộn cuộc sống của con nên Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của chị B tiếp tục giao 02 người con chung cho anh V nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị B xác định anh chị tự thỏa thuận với nhau nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị B xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xét giải quyết.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị B phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị B; Xử cho chị Lê Thị B được ly hôn với anh Cao Thanh V.

2/. Về con chung: Giao con chung tên Cao Thanh D, sinh ngày 26/01/2012 và Cao Ngọc Ng, sinh ngày 15/8/2016 cho anh Cao Thanh V tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

Chị Lê Thị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Lê Thị B phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009614 ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Lê Thị B và anh Cao Thanh V được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H;
- Chi cục THADS huyện Đ H;
- UBND xã An Ph;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích

